

Bản án số: 47/2019/HS-PT

Ngày 02 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hoan

Ông Nguyễn Đồng Dục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Thu, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn Th, do có kháng cáo của bị cáo Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V L, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn Th, sinh năm 1972; nơi sinh và đăng ký HKTT: Đội 5, thôn Ng Q, thị trấn Nh Q, huyện V L, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Ngô Thị Th1 (đều đã chết); có vợ thứ nhất là Nguyễn Thị L (đã chết) và có 02 con, vợ thứ 2 là Đặng Thị Th2 chưa có con chung (bị cáo Th khai tại phiên tòa); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện V L, tỉnh Hưng Yên xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc; tạm giữ ngày 13/11/2018; tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến ngày 14/12/2018 được thay bằng biện pháp cho bảo lãnh; bị cáo hiện tại ngoại "có mặt".

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu O, Lê Hải Tr, Nguyễn Huy H và Mai Văn Đ không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Th là chủ nhà nghỉ V P tại thôn Ng Q, thị trấn Nh Q, huyện V L, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 10 giờ ngày 13/11/2018, Mai Văn Đ, Lê Hải Tr, Nguyễn Văn T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Hữu O đến nhà nghỉ V P chơi và uống rượu tại nhà Th. Sau khi uống rượu xong, khoảng 13 giờ tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng, tất cả đồng ý và ngồi xuống thăm trải sàn tại phòng gác xép của nhà nghỉ V P. Khi đánh bạc Th có 1.500.000 đồng, Đ có 2.800.000 đồng, H có 590.000 đồng, T có 500.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc; Lê Hải Tr mang 15.700.000 đồng, Tr xác định bỏ ra 800.000 đồng để đánh bạc, còn lại là tiền hàng làm nhôm kính không dùng đánh bạc. O đi mua thuốc lá hút và về sau khoảng 10 phút cùng tham gia đánh bạc; O có 3.350.000 đồng, xác định dùng 1.950.000 đồng vào đánh bạc. Hình thức chơi như sau: Mỗi người bỏ ra 20.000 đồng gọi là tiền góp, sau khi đã góp tiền xong một người dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài gồm 13 hàng quân là: Át, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi hàng có bốn quân bài gồm các chất rô, cơ, bích, tép và chia đều cho mỗi người ba quân, người nào nhận thấy bài của mình có khả năng thắng cao thì bỏ thêm 20.000 đồng vào số tiền góp giữa chiếu bạc gọi là tố, nếu ai không tố theo thì coi như thua ván bài đó, quy định mức tố cao nhất là 100.000 đồng; nếu không ai tố thì tất cả sẽ lật bài và cộng điểm, cách tính điểm được quy định: Nếu có 3 quân bài cùng một hàng (ví dụ: 8,8,8) gọi là sấp thì to nhất; ba quân bài có số liền kề nhau (ví dụ: 7,8,9) gọi là liêng thì to thứ hai; ba quân bài đều có các quân I, Q, K gọi là ảnh thì to thứ ba; sau đó cộng điểm tổng của ba quân bài được 9 điểm là lớn nhất. Các đối tượng chơi đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện V L phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Tại chiếu bạc thu được 5.890.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 01 tấm thảm. Thu trong người Mai Văn Đ 1.950.000 đồng, Nguyễn Văn T 300.000 đồng là tiền T và Đ sử dụng để đánh bạc; thu trong người Nguyễn Hữu O 1.400.000 đồng, Lê Hải Tr 14.900.000 đồng, số tiền này O và Tr xác định không dùng đánh bạc.

Kết quả điều tra xác định, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.140.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện V L, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành, được trừ 01 tháng 01 ngày tạm giữ tạm giam trước đây, còn phải chấp hành 01 năm 01 tháng 29 ngày tù.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, điều luật, hình phạt đối các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu O, Lê Hải Tr, Nguyễn Huy H, Mai Văn Đ và quyết định xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, bị cáo Lê Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Văn Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội, đồng thời trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, lao động cải tạo tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn Th 01 năm 03 tháng tù về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính đang phải nuôi 02 con, bố mẹ đều đã chết được chính quyền địa phương xác nhận. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận ông Lê Văn Q là bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và vợ bị cáo Th có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, vợ trước chết có 02 con chưa trưởng thành được chính quyền địa phương xác nhận, nên tại cấp phúc thẩm bị cáo Th được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Th. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bị cáo Lê Văn Th kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật là hoàn toàn hợp pháp, được xem xét.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm Lê Văn Th nhận tội và khai diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và trước cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án; đồng thời phù hợp lời khai của các bị cáo đồng phạm đã bị xét xử không kháng cáo, không bị kháng nghị là Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu O, Lê Hải Tr, Nguyễn Huy H, Mai Văn Đ; phù hợp biên bản bắt quả tang đám bạc và vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 13 giờ 45 phút ngày 13/11/2018, tại nhà nghỉ V P của Lê Văn Th ở thôn Ng Q, thị trấn Nh Q, huyện V L, tỉnh Hưng Yên; Lê Văn Th cùng các đồng phạm Mai Văn Đ, Lê Hải Tr, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hữu O thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh liêng, sát phạt nhau bằng tiền thì bị Công an huyện V L, tỉnh Hưng Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 8.140.000 đồng. Bởi hành vi trên, bị cáo Lê Văn Th và các đồng phạm đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Th, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò của bị cáo và áp dụng cho bị cáo Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Lê Văn Th 01 năm 03 tháng tù về Tội đánh bạc là phù hợp quy định của pháp luật và trách nhiệm của bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm có xét: Bị cáo Th nhân thân năm 2002 đã có 01 lần bị kết án về tội ít nghiêm trọng, nhưng đã được xóa án tích một thời gian dài không vi phạm pháp luật bị xử lý, đến tháng 9/2018 bị cáo mới phạm vào tội ít nghiêm trọng và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải thật sự về hành vi phạm tội. Bị cáo Th phạm tội có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không có người chủ mưu, cầm đầu mà bị cáo và các đồng phạm cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền vì mục đích vụ lợi cá nhân; số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn chỉ có 8.140.000 đồng và thu được khi đám bạc bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vợ bị cáo có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, bố, mẹ và vợ trước đã chết, bản thân bị cáo đang là lao động chính phải nuôi dưỡng 02 con chưa trưởng thành được chính quyền địa phương xác nhận. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy chứng nhận ông Lê Văn Q bố đẻ bị cáo được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ, nên bị cáo Th được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện cho hưởng án treo chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền. Do vậy, kháng cáo của Lê Văn Th có căn cứ chấp nhận để sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự vẫn đảm bảo tính nghiêm minh và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Th kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th, sửa quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2019/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V L, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 02/7/2019.

Giao Lê Văn Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nh Q, huyện V L, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Án phí: Bị cáo Lê Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện V L;
- VKSND huyện V L;
- Công an huyện V L;
- Bị cáo Th.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Trần Đình Hiền